

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HS-PT

Ngày 25 – 4 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Thanh Mộng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Giã Thị C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Giã Thị C**, sinh ngày 15/4/1962 tại tỉnh Cà Mau;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 7, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; con ông Giã Văn B và bà Lê Thị X; chồng, con: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 01/5/2023 sau đó chuyển sang tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Ngoài ra, còn có bị cáo Mai Kim A không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Nghĩa Q, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Ấp 7, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (Không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 01/5/2023, Ngô Minh T sử dụng điện thoại (số 0919.975.252) gọi bằng ứng dụng Zalo vào điện thoại di động (số 0911.031.833) cho Mai Kim A nhờ liên hệ mua ma túy và thuê phòng để T với bạn của T và Kim A sử dụng ma túy, Kim A đồng ý. T kêu Kim A mời thêm 01 bạn nữ đến chơi và cho biết khoảng 20 giờ sẽ đến. Kim A gọi điện thoại cho Giã Thị C (là người quản lý của nhà nghỉ Xuân Nguyên 3) đặt phòng và nói rõ đặt phòng để sử dụng ma túy nên C báo giá 1.500.000đ/phòng (trong khi giá cho thuê thông thường 400.000đ/phòng). Kim A dặn C báo cho T giá 2.500.000đ để Kim A hưởng phần chênh lệch.

Kim A điện thoại cho T biết là đã chuẩn bị xong, địa điểm tại Nhà nghỉ Xuân Nguyên 3 thuộc ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau.

Đến khoảng 20 giờ T đến, C dẫn vào Phòng 202. Khoảng 15 phút sau thì Kim A đến cùng Lê Nghĩa Q, Nguyễn Thị Mỹ H. Kim A có đem theo loa đèn để sử dụng ma túy cùng với 01 bọc ma túy khô và 03 viên thuốc lắc, Q để đĩa lên bàn. Lúc này, C đi cùng với Kim A vào phòng và kêu T trả tiền phòng, T chuyển khoản cho C 2.500.000đ. Sau đó, T hỏi thì Kim A báo tổng cộng tiền ma túy và thuê loa là 4.200.000đ. Kim A cho số tài khoản của Q, T chuyển trả số tiền 4.500.000đ, trong đó cho Kim A 300.000đ. Sau đó, Trần Văn Đ và Trần Thị H đến, H vào Phòng 202 còn Đ đi nhậu chỗ khác. Q đổ ma túy khô ra đĩa, cà mìn và bẻ 03 viên thuốc lắc thành 06 phần bỏ vào đĩa sứ. T, H, Kim A, Q, H cùng sử dụng khô và thuốc lắc. Sau đó Đ đến thì Đ cùng sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì lực lượng Công an thành phố Cà Mau vào kiểm tra bắt quả tang cả nhóm có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ số ma túy khô đã được cà mìn trên đĩa.

Kết luận giám định số 191/KL-KTHS ngày 06/5/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể mìn màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.32/2023 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,3653 gam, loại Ketamine.

Quá trình điều tra, Ngô Minh T đã chết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã ra Quyết định chỉ điều tra bị can số 02/QĐ – CSMT ngày 20/6/2023.

Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mai Kim A phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Phạt bị cáo Mai Kim A 07 (bảy) năm tù.

Tuyên bố bị cáo Giã Thị C phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”; Phạt bị cáo Giã Thị C 07 (bảy) năm tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về áp dụng pháp luật; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 29 tháng 02 năm 2024, bị cáo Giã Thị C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Giã Thị C; giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

- *Bị cáo*: Do không hiểu biết pháp luật nên bị cáo phạm pháp; Gia đình bị cáo có công cách mạng; Bị cáo rất ăn năn hối hận xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào khoảng 23 giờ, ngày 01 tháng 5 năm 2023, tại Phòng số 202, Nhà nghỉ Xuân Nguyên 3 thuộc ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau lực lượng Công an thành phố Cà Mau bắt quả tang các đối tượng Ngô Minh T, Trần Thị H, Nguyễn Thị Mỹ H, Trần Văn Đ, Lê Nghĩa Q, Mai Kim A đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: Tinh thể mịn màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.32/2023 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,3653 gam, loại Ketamine.

Bị cáo Giã Thị C là người trực tiếp quản lý điều hành cho thuê phòng tại Nhà nghỉ Xuân Nguyên 3. Bị cáo đã cho Mai Kim A thuê Phòng 202 để Mai Kim A cùng các đối tượng T, H, H, Đ, Q sử dụng trái phép chất ma túy. Khi cho Kim A thuê bị cáo biết rõ là thuê để sử dụng trái phép chất ma túy. Trong lúc các đối tượng đang sử dụng ma túy thì lực lượng Công an thành phố Cà Mau kiểm tra bắt quả tang. Hành vi bị cáo Chỉ cho thuê Phòng 202 để Mai Kim A cùng với 05 đối tượng khác sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; Hành vi này là vi phạm pháp luật hình sự. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử bị cáo Giã Thị C về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Giã Thị C, thấy rằng:

Ma túy là chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội. Mọi hành vi liên quan đến chất ma túy trái phép đều bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo là người chứa chấp cho nhiều đối tượng sử dụng ma túy. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo Kim A; phù hợp với thực tế khách quan khi lực lượng Công an bắt quả tang các đối tượng đang sử dụng ma túy tại Phòng 202. Song, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không nhìn nhận hành vi sai trái, vi phạm pháp luật của mình nên án sơ thẩm chỉ xem xét tình tiết có ông nội là liệt sỹ, bà ngoại là Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, bản thân bị cáo là người cao tuổi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Từ đó xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù là mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo cũng chưa nhìn nhận tội lỗi mà luôn quanh co chối tội. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã nộp tiền thu lợi bất chính và tiền án phí hình sự sơ thẩm theo bản án sơ thẩm đã tuyên xử. Tình tiết này không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà chỉ được xem xét ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Song, với tình tiết này cũng không đủ cơ sở để giảm bớt mức hình phạt mà án sơ thẩm đã xét xử nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Đối với việc bị cáo Giã Thị C nộp 1.700.000đ tiền thu lợi bất chính và 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau (Biên lại số 0001564 ngày 15/4/2024) sẽ được xem xét đối trừ tại giai đoạn thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giã Thị C; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau về hình phạt.

2. Áp dụng: Điểm d khoản 2 điều 256, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Giã Thị C **07 (bảy) năm tù** về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 01/5/2023.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Giã Thị C phải chịu 200.000 đồng.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau
- Tòa án nhân dân Tp Cà Mau;
- Công an huyện Tp Cà Mau;
- Viện kiểm sát ND Tp Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miến